

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 25/05/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Đăng Thanh

2. Ông: Võ Văn Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 02/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 11/05/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân T.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 09 tháng 10 năm 1980. Quê quán: xã C, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã C, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, phường H, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Trình độ văn hóa: Lớp 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng. Con ông: Trần Xuân C; (Đã chết). Con bà: Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1951. Hiện đã hết tuổi lao động và trú quán tại xã C, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Không có đăng ký kết hôn. Con: có 01 đứa, sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Ngày 30/3/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 05/2004/HSST và Ngày 06/10/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tại Bản án số 47/2009/HSST; đã chấp hành xong hai bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 15/01/2021, đến ngày 17/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay (Có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh: Nguyễn Văn Z; sinh năm 1995; trú tại: Xóm 2, xã K, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ ngày 14/01/2021 tại công quán Karaoke Luxury Thiên Đường, thuộc Tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra đồn Công an khu kinh tế Vũng Áng phối hợp với Công an phường kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh phát hiện Trần Xuân T đang cất giấu một đoạn ống nhựa màu xanh trắng, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng và một gói nilong, bên trong chứa các sợi thảo mộc khô ở trong túi quần, Trần Xuân T khai nhận: chất tinh thể rắn màu trắng ở ống nhựa là ma túy đá và các sợi thảo mộc khô trong gói nilon là ma túy dạng thảo mộc, T mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xử lý.

Quá trình điều tra, Trần Xuân T khai nhận: Do nghiện ma túy, nên ngày 11/01/2021, Trần Xuân T đi ra Thành phố Hà Tĩnh gặp một người lái xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy thì người này đồng ý bán ma túy cho T. Trần Xuân T đưa cho người lái xe ôm 150.000đ thì người lái xe ôm đưa cho T một chiếc ống nhựa màu xanh trắng, bên trong chứa ma túy đá và một gói ni lon đựng ma túy dạng thảo mộc khô rồi đi về cất giấu trong nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, Trần Xuân T lấy số ma túy đã mua nói trên bỏ vào túi quần của mình, rồi điều khiển xe mô tô BKS 38K1- 111.17 (xe mượn của Nguyễn Văn Z trước đó để đi chơi) đi vào quán Karaoke Luxury Thiên Đường, ở tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Cơ quan điều tra công an thị xã Kỳ Anh đã niêm phong đoạn ống hút màu xanh trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng và một gói nilong bên trong chứa các sợi thảo mộc khô thu giữ của Trần Xuân T để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 44/GĐMT-PC09 ngày 17/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong ống hút nhựa màu xanh trắng thu giữ của Trần Xuân T gửi tới giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,2735 gam; Tại bản kết luận giám định số 1573/C09-TT2, ngày 10/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu thực vật(dạng thảo mộc khô) thu giữ của Trần Xuân T gửi đến giám định

Với hành vi trên, Cáo trạng số 25/CT-VKS-TXKA ngày 30 tháng 03 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo Trần Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Trần Xuân T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Xuân T mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình; Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 ống hút nhựa kích thước (02x0,5)cm chứa Methamphetamine có khối lượng 0,2735 gam (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0216 gam, còn lại 0,2519 gam, đã đóng gói niêm phong); 01 gói nilong chứa các sợi thảo mộc khô có khối lượng 1,1439 gam (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,1329 gam, còn lại 1,011 gam, đã đóng gói niêm phong). Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy nên ngày 11/01/2021, Trần Xuân T đi ra T phố Hà Tĩnh mua của một người đàn ông không quen biết 0,2735 gam Methamphetamine, với giá 150.000đ để đưa về sử dụng. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, Trần Xuân T đưa số ma túy đã mua trước đó đến quán

Karaoke Luxury Thiên Đường, ở tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để sử dụng thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện và bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử bị cáo Trần Xuân T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích mua ma túy của bị cáo là về để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội, gây ra nhiều loại hình tội phạm, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Từ đó chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm minh, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Trong vụ án này không có đồng phạm, chỉ một mình bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Trần Xuân T không vi phạm các tình tiết định khung khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Xuân T được hưởng tình tiết giảm nhẹ; người phạm tội T khẩn khai báo, có mẹ và bố tham gia kháng chiến được tặng Huy chương. Tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh; Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân vào ngày 30/3/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 05/2004/HSST và Ngày 06/10/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tại Bản án số 47/2009/HSST; đã chấp hành xong hai bản án và đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm minh, tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo có thái độ T khẩn khai báo, nên xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bản thân

suy giảm về hành vi mà mình đã gây ra và cải tạo giáo dục trở T con người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

Đối với người đàn ông lái xe ôm ở T phố Hà Tĩnh đã bán ma túy cho Trần Xuân T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã điều tra xác minh, nhưng do Trần Xuân T không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên không làm rõ được, vì vậy không có cơ sở kết luận. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với anh Nguyễn Văn Z cho Trần Xuân T mượn xe mô tô để đi chơi, nhưng khi cho mượn anh Z không biết Trần Xuân T sử dụng xe vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với 01 chiếc xe mô tô xe mô tô BKS 38K1- 111.17 Đây là chiếc xe của anh Bùi Đức H, trú tại thôn L, xã K, huyện Kỳ Anh, chiếc xe này anh H đã bán cho anh Lê Văn A, trú tại thôn X, xã K, huyện Kỳ Anh, anh A đã cho anh Nguyễn Văn Z trú tại xóm 2, xã K, huyện Kỳ Anh mượn đi, anh Z đã cho bị cáo T mượn lại. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã làm rõ khi cho mượn, anh Tuấn không biết Trần Xuân T sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan công an thị xã Kỳ Anh đã trả lại cho chủ sở hữu. Nay anh Z không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. *Về vật chứng:* Quá trình điều tra CQCSĐT Công an Thị xã Kỳ Anh thu giữ: 01 ống hút nhựa kích thước (02x0,5)cm chứa Methamphetamine có khối lượng 0,2735 gam (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0216 gam, còn lại 0,2519 gam, đã đóng gói niêm phong); 01 gói nilong chứa các sợi thảo mộc khô có khối lượng 1,1439 gam (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,1329 gam, còn lại 1,011 gam, đã đóng gói niêm phong); Đây là vật chứng cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử lý số vật chứng nói trên.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự .

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A

Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Trần Xuân T 16(*Mười sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

* *Tịch thu tiêu hủy:* 01 ống hút nhựa kích thước(02x0,5)cm chứa Methamphetamine có khối lượng 0,2735 gam (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0216 gam, còn lại 0,2519 gam, đã đóng gói niêm phong); 01 gói nilong chứa các sợi thảo mộc khô có khối lượng 1,1439 gam (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,1329 gam, còn lại 1,011 gam, đã đóng gói niêm phong).

(*Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/03/2021*).

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Trần Xuân T phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA